

Bản án số: 264/2023/HS-ST

Ngày: 23/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Lanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thiệu

Bà Phạm Thị Bích Hợp

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 283/2023/TLST-HS ngày 23/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2023/QĐXX-HS ngày 10/11/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 19xx – Hộ khẩu thường trú: xxx, phường H, quận T, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 0/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lê Thị N (đã chết). Bị cáo có vợ và 01 con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 29/04/1991, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Đánh bạc và 10 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ, tổng hợp hình phạt của hai tội là 18 tháng tù (đã xóa án tích); ngày 13/10/1995, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa (đã xóa án tích); ngày 27/12/1999, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, phạt quản chế 3 năm tại địa phương nơi cư trú sau khi chấp hành xong hình phạt tù (đã xóa án tích). Từ năm 1987 đến năm 2006, 08 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Cảnh cáo (về các hành vi đánh bạc, trộm cắp tài sản của công dân, gây rối trật tự công cộng), đưa vào cơ sở giáo dục, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đều đã hết thời hiệu). Bắt quả tang ngày 11/07/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại giam Số 1, Công an Thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/07/2023 tại khu vực trước số 23 Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an phường Lê Đại Hành phát hiện anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm 20xx; hộ khẩu thường trú: Khu xx, xã Xu, huyện T, tỉnh Phú Thọ) điều khiển xe

máy Honda Wave màu đen biển kiểm soát 19L1-316.31 chở Nguyễn Văn C có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, C giao nộp cho Tổ công tác 02 túi nilong màu trắng có chữ màu xanh kích thước mỗi túi khoảng (2,5x3)cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, C khai nhận tinh thể màu trắng trên là ma túy đá của C mua về để bản thân sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa C cùng anh Đ về trụ sở Công an để điều tra làm rõ.

Tang vật thu giữ: Thu giữ của C 02 (hai) túi nilong màu trắng có chữ màu xanh kích thước mỗi túi khoảng (2,5x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu vàng và 70.000 đồng (bảy mươi nghìn đồng). Tạm giữ của anh Đ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát 19L1-316.31.

Kết luận giám định số 4823/KL-KTHS ngày 21/07/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong màu trắng có chữ màu xanh đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,096 gam.

Quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Văn C khai nhận: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 21 giờ 50 phút ngày 11/07/2023, C sử dụng điện thoại di động gọi zalo cho một người phụ nữ tên Th có tài khoản là “Hoàng Ngọc Nhi” đề hỏi mua 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) ma túy đá. Th đồng ý và hẹn giao ma túy tại địa chỉ số xx ngõ Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Sau đó, C đi bộ đến đầu ngõ 271 đê La Thành, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội gặp và thuê anh Nguyễn Văn Đ (xe ôm) chở đến địa chỉ số xx ngõ Bà Triệu. Đến nơi, C bảo anh Đ đứng đợi, C đi bộ vào trong ngõ đến trước cửa nhà số xx ngõ Bà Triệu. Tại đây, C mua 02 (hai) túi ma túy đá của Th với giá 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Sau đó, C cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải rồi quay lại chỗ anh Đ đang chờ để chở về địa chỉ 271 đê La Thành. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi anh Đ chở C đến khu vực trước số 23 Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội thì bị kiểm tra, bắt giữ.

Đối với đối tượng là người bán ma túy cho C, quá trình điều tra xác định tại địa chỉ số xx ngõ Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội có Nguyễn Thị Th (sinh năm 19xx; hộ khẩu thường trú: xxx, phường Q, quận G, Thành phố Hà Nội) đã từng ăn ở sinh sống. Tuy nhiên hiện chưa xác định được nơi cư trú của Th. Ngày 09/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan đối với Nguyễn Thị Th để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Văn Đ là người lái xe ôm chở Nguyễn Văn C thời điểm C bị bắt, quá trình điều tra xác định anh Đ không biết việc C mua ma túy và cất giấu ma túy trong người. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã không xử lý đối với anh Đ trong vụ án này.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát 19L1-316.31, số khung RLHJA392XNY130822, số máy JA39E2627754: Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe là anh Nguyễn Văn D. Ngày 14/07/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh Đ. Anh Đ đã nhận lại xe, không có ý kiến, yêu cầu nào khác.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu vàng, quá trình điều tra xác định là tài sản của C sử dụng để liên lạc mua ma túy.

Đối với số tiền 70.000đ, quá trình điều tra xác định là tài sản của C, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Cáo trạng số 273/CT-VKSHBT ngày 23/10/2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố Nguyễn Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận hành vi tàng trữ ma túy đúng như nội dung Cáo trạng đã thể hiện, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung; tịch thu tiêu hủy tang vật là 1,096 gam ma túy Methamphetamine, tịch thu sung công quỹ điện thoại di động Iphone 6S màu vàng thu giữ của bị cáo là công cụ phạm tội; trả lại bị cáo số tiền 70.000đ đã thu giữ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về định tội và hình phạt:

Xét lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản dẫn giải, kết luận giám định, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/07/2023 tại khu vực trước số 23 Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ 1,096 gam ma túy loại Methamphetamine đựng trong 02 túi nilong màu trắng có chữ màu xanh kích thước mỗi túi khoảng (2,5x3)cm cầm trong lòng bàn tay phải, mục đích C tàng trữ ma túy là để bản thân sử dụng.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý độc quyền đối với các chất ma túy của Nhà

nước. Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe, nhân cách của người trực tiếp sử dụng, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác; bị Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng kết luận về hành vi phạm tội và truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt quả tang, cũng như quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án, xử lý hành chính, nhưng tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo đã được giáo dục cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy tang vật là 1,096 gam ma túy loại Methamphetamine, tịch thu sung công quỹ điện thoại di động Iphone 6S màu vàng thu giữ của bị cáo là công cụ phạm tội; trả lại bị cáo số tiền 70.000đ đã thu giữ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo, ngày 09/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến Nguyễn Thị Th để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Văn Đ là người lái xe ôm chở Nguyễn Văn C thời điểm C bị bắt, quá trình điều tra xác định anh Đ không biết việc C mua ma túy và cất giấu ma túy trong người, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã không xử lý đối với anh Đ trong vụ án này, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát 19L1-316.31, số khung RLHJA392XNY130822, số máy JA39E2627754, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe là anh Nguyễn Văn Đ. Ngày 14/07/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã

trao trả chiếc xe máy trên cho anh Đ, anh Đ đã nhận lại xe, không có ý kiến, yêu cầu nào khác, Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Văn C 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang là ngày 11/07/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy tang vật là 1,096 gam ma túy loại Methamphetamine đựng trong 02 túi nilong màu trắng có chữ màu xanh kích thước mỗi túi khoảng (2,5x3)cm; tịch thu sung công quỹ điện thoại di động Iphone 6S màu vàng thu giữ của bị cáo là công cụ phạm tội; trả lại bị cáo số tiền 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng) đã thu giữ do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tang vật, tài sản đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 31/10/2023 (18/24) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13/11/2023 của Công an quận Hai Bà Trưng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại Tạm giam Công an TP. Hà Nội;
- Thi hành án quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường H, quận T;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Mỹ Lanh